

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2023/HS-ST
Ngày 27-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên, bà Nguyễn Thị Thủy Khôi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mông Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023 tại phòng xét xử trực tuyến – Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2023/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thế M, sinh năm 1955; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn Đ, xã T, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 5/10; con ông Nguyễn Thế B và con bà Phan Thị L; vợ là Chu Thị N; có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 2002; nhân thân:

+ Bản án số 04/HS-ST ngày 23/12/1988 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xử phạt Nguyễn Thế M 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” và “Gá bạc”.

+ Bản án số 26/2010/HS-ST ngày 13/5/2010 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy”.

+ Bản án số 51/2015/HS-ST ngày 25/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Bản án số 21/2019/HS-ST ngày 17/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt ngày 29/4/2021).

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

1. Anh Lê Ngọc Q, sinh năm 1972 (vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 05/10/2023, tại đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã T, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Công an xã T phối hợp với Công an huyện Yên Dũng bắt quả tang Nguyễn Thế M đang tàng trữ tại lòng bàn tay trái 01 gói giấy màu trắng có chữ và số, bên trong gói giấy đựng 05 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, loại giấy học sinh, trong 05 gói giấy đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; thu giữ tại túi áo trước ngực trái đang mặc trên người Nguyễn Thế M 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, loại giấy học sinh trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy. Tất cả vật chứng thu giữ nghi là ma túy được niêm phong trong một phong bì ký hiệu “QT”.

Tại bản kết luận giám định số 1861/KL-KTHS ngày 06/10/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 phong bì ký hiệu “QT”, được dán kín, niêm phong gửi giám định:

- Trong 01 gói giấy màu trắng có chữ và số: Chất cục bột màu trắng đựng trong 05 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, loại giấy học sinh đều là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,210 gam.

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, loại giấy học sinh là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,044 gam”.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thế M khai nhận:

Bản thân M đã bị nghiện ma túy từ nhiều năm, biết ở đoạn đường đầu cầu B, thị trấn N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang có người bán ma túy, nên khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/10/2023, M đi xe ôm của một người không quen biết từ thôn Đ, xã T, huyện Yên Dũng đến đầu cầu B để tìm mua ma túy đem về sử dụng thì gặp một nam thanh niên khoảng 40 tuổi đứng ở bờ đường. Biết người này có ma túy bán, M đi đến đưa và bảo bán cho 500.000đ ma túy Heroin, thì người thanh niên đồng ý cầm tiền và đưa cho M 01 gói giấy màu trắng có số và chữ, M mở ra thấy trong có 05 gói ma túy loại Heroine, M gói lại và cầm trên tay trái. Sau đó, người thanh niên đó đưa cho M thêm 01 gói ma túy loại Herroine nữa, M cất giấu gói ma túy này vào túi áo trước ngực bên trái đang mặc trên người và đi bộ ra bảo người đi xe ôm chở M về nhà. Khi

đi đến khu vực đầu thôn Đ thì M xuống xe đi bộ về đến đoạn đường trước nhà văn hoá thôn Đ, xã T thì bị tổ công tác Công an xã T và Công an huyện Yên Dũng kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật.

Từ những nội dung trên, Cáo trạng số 105/CT-VKSYD ngày 02/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Thế M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, bị cáo xác định việc bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội. Nhưng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem lại việc Viện kiểm sát truy tố theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự vì bị cáo đã chấp hành xong tất cả các bản án trước đây, lần phạm tội này của bị cáo không thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm".

Người làm chứng đã được Toà án tổng đạt, triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người này có trong hồ sơ.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Nhưng đề nghị rút truy tố bị cáo theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự để truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Thế M từ 18 (M tám) tháng tù đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/10/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín đề ký hiệu "QT" được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong đựng 0,22 gam ma túy Heroin còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo thuộc diện người cao tuổi và có công với cách mạng nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tại phần tranh luận: Bị cáo nhất trí việc Viện kiểm sát thay đổi truy tố bị cáo từ điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự xuống điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét, đánh giá

đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Theo các tài liệu điều tra, thu thập trong hồ sơ thể hiện: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 05/10/2023, tại thôn Đ, xã T, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Công an xã T phối hợp với Công an huyện Yên Dũng bắt quả tang Nguyễn Thế M đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,254 gam ma túy loại Heroin, mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thế M phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cáo trạng số 105/CT-VKSYD của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương và đời sống xã hội. Vì ma túy là hiểm họa của loài người, làm xói mòn nếp sống văn minh và đạo đức xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về việc thay đổi truy tố đối với bị cáo thì thấy:

Cáo trạng số 105/CT-VKSYD ngày 02/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố bị cáo Nguyễn Thế M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung tăng nặng là “Tái phạm nguy hiểm”. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát thay đổi truy tố, đề nghị xử xử bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: Mặc dù bị cáo đã bị kết án nhiều lần về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy”, nhưng bị cáo đã chấp hành xong tất cả các bản án trước đây. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự thì bị cáo đã được đương nhiên xoá án tích. Lần phạm tội này của bị cáo không thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, vì vậy Viện kiểm sát thay đổi truy tố bị cáo từ điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự xuống điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp quy định tại các Điều 298, 325 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo là người có công với cách mạng (được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất và hưởng chế độ chất độc hoá học). Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án phạt tù về tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, nhưng không biết lấy đó là những bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện tội phạm. Do vậy phải có một hình phạt thật nghiêm, buộc bị cáo cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật, có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm này có quy định hình phạt bổ sung bằng tiền, nhưng xét thấy bị cáo là người cao tuổi, người có công với cách mạng nên cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo xét thấy là phù hợp.

[7] Đối với những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác minh, làm rõ được đối tượng này. Cơ quan điều tra không đề cập, xử lý là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì thư dán kín, niêm phong mặt trước và đề ký hiệu “QT” được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an xã T (bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định). Vật chứng thuộc danh mục các chất cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi, người có công với cách mạng nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106; Điều 298; Điều 325; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt Nguyễn Thế M 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư dán kín, ký hiệu "QT" được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an xã T (bên trong chứa 0,22 gam ma túy Heroin còn lại sau giám định).

3. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Yên Dũng;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- UBND xã T, huyện Yên Dũng, BG;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Bộ phận THAHS;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Sơn